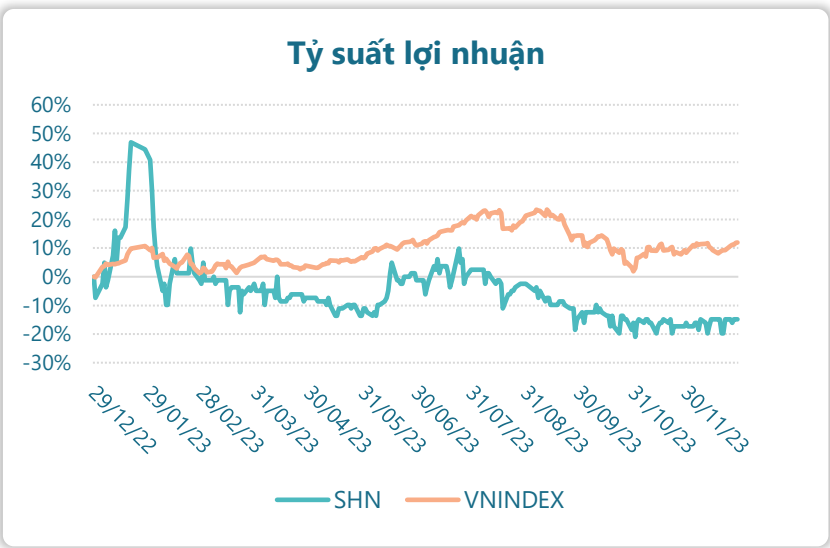
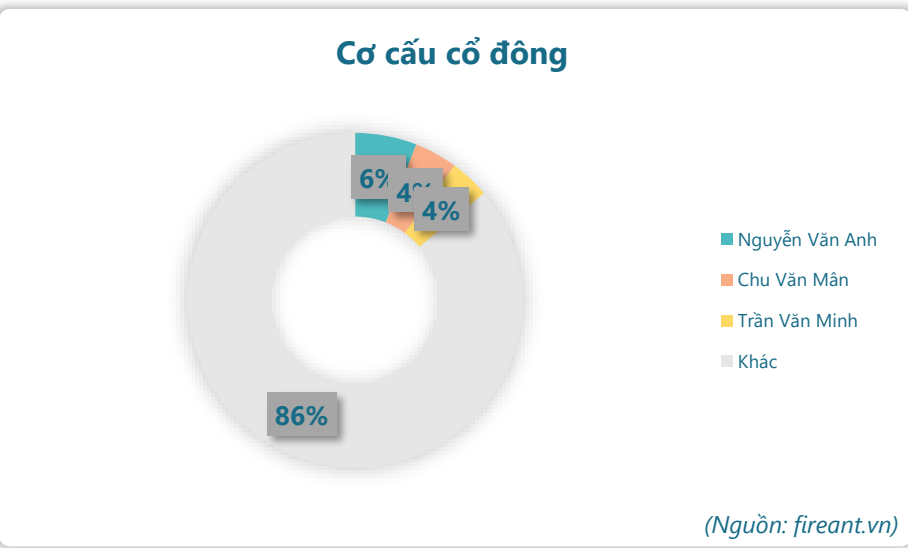
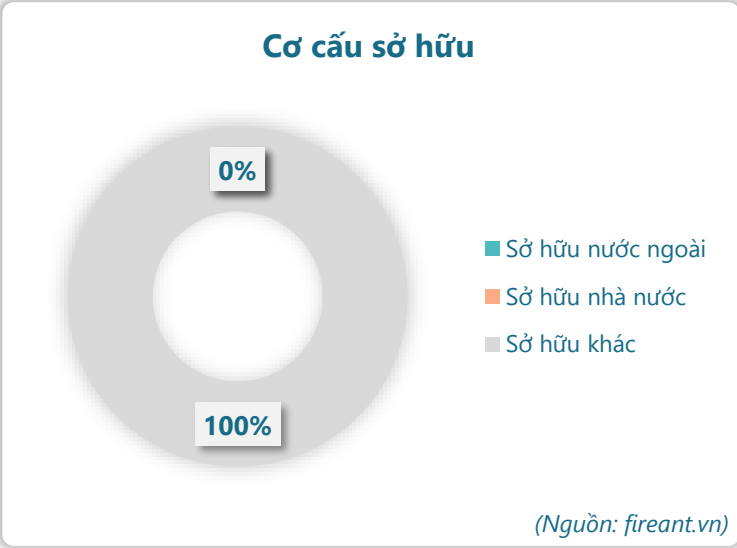
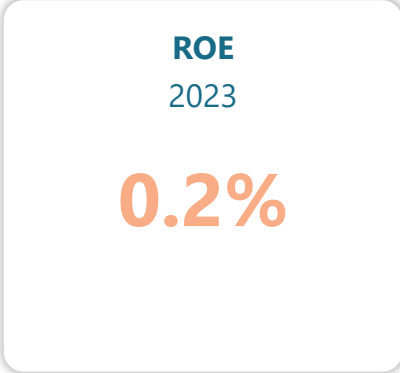
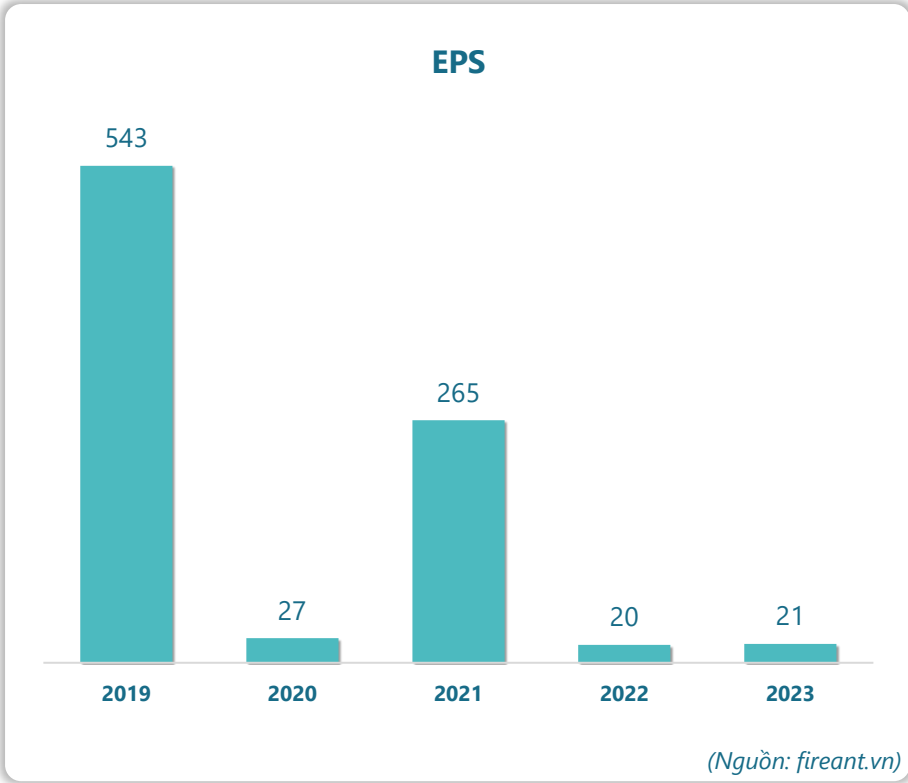
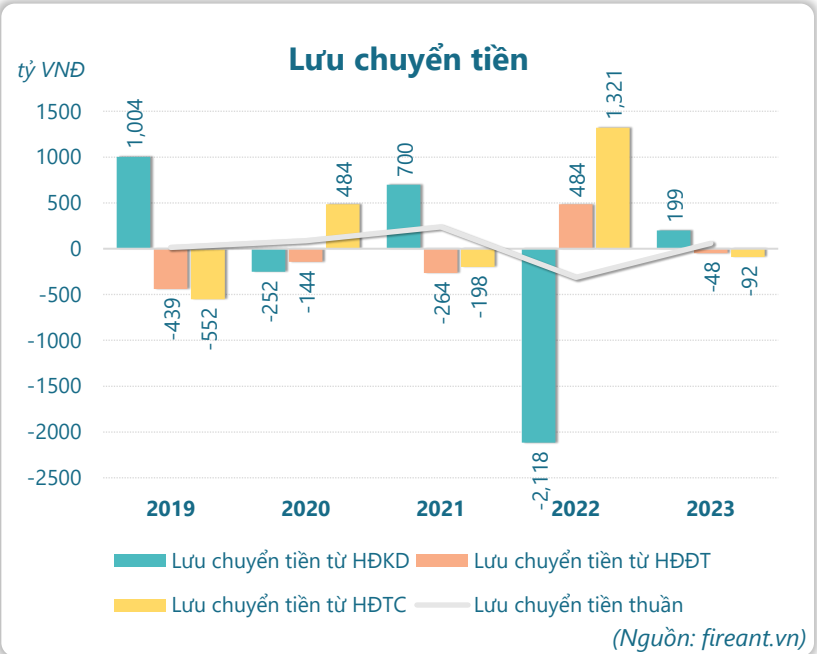
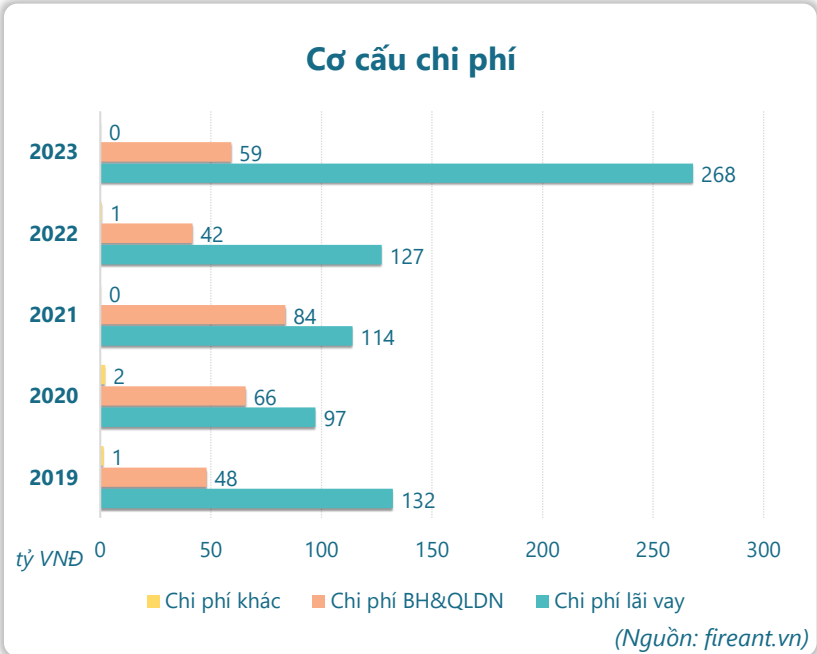
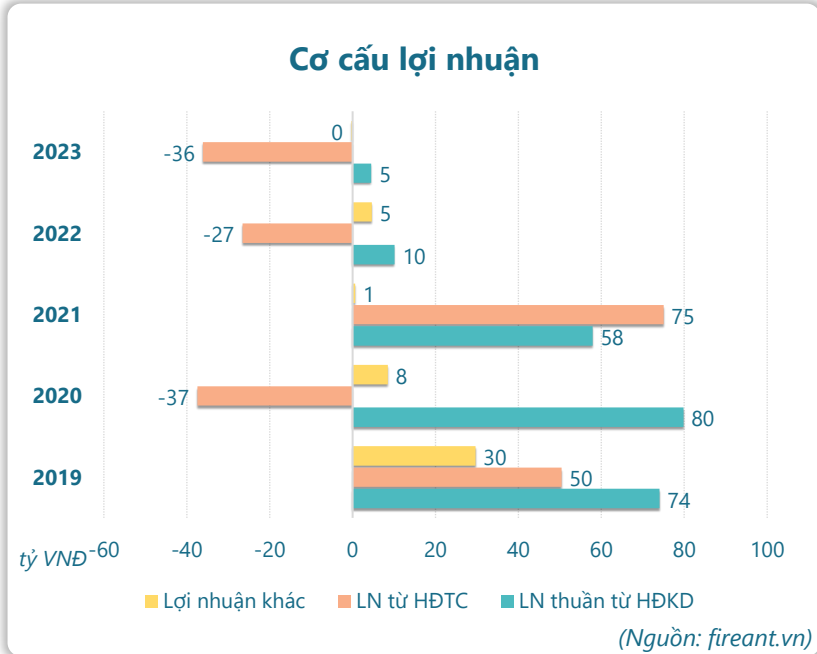
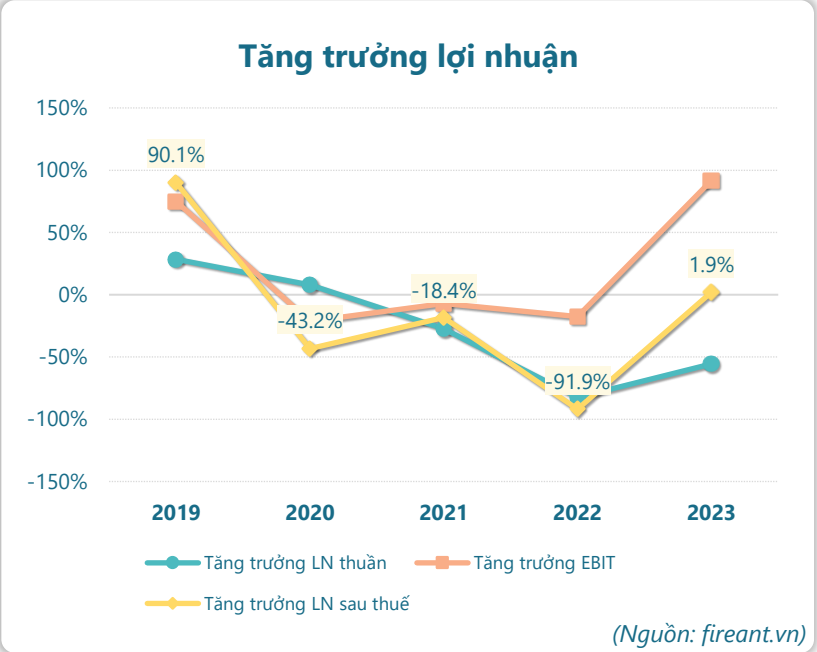
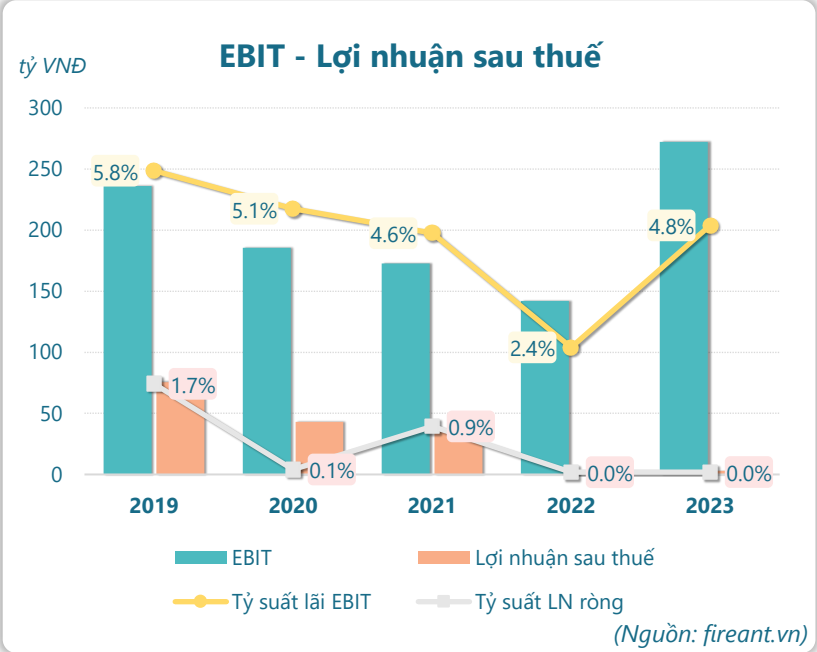
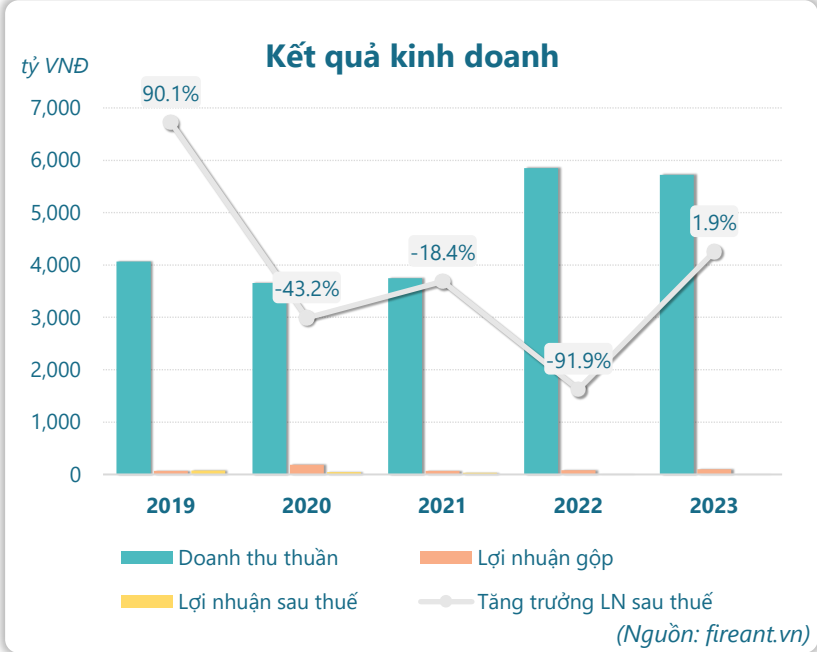


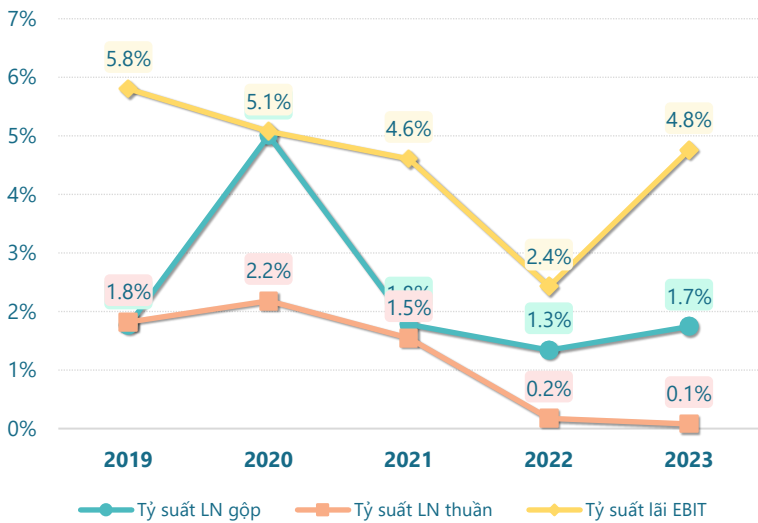
Ngày	6,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.0%	-2.8%	-11.5%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	6,400 - 11,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	894
Số lượng CPLH (CP)	129,607,147
KLGD BQ 20 phiên (CP)	640
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.47
EPS	21
P/E	335.5



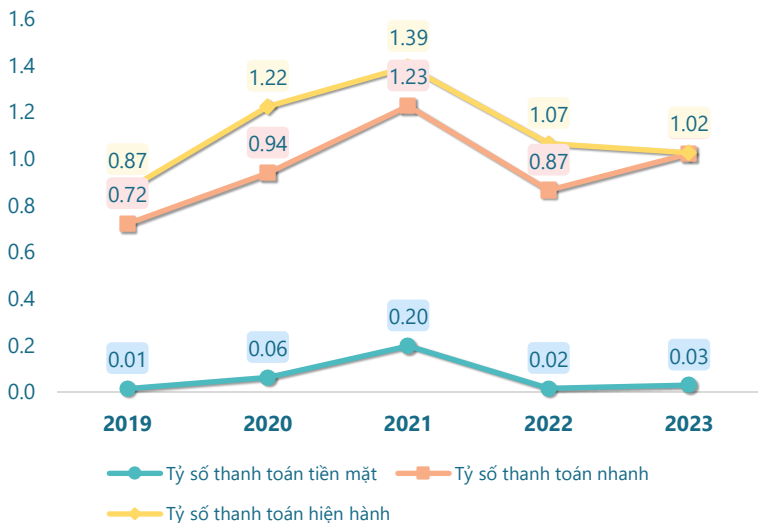


Tỷ suất lợi nhuận



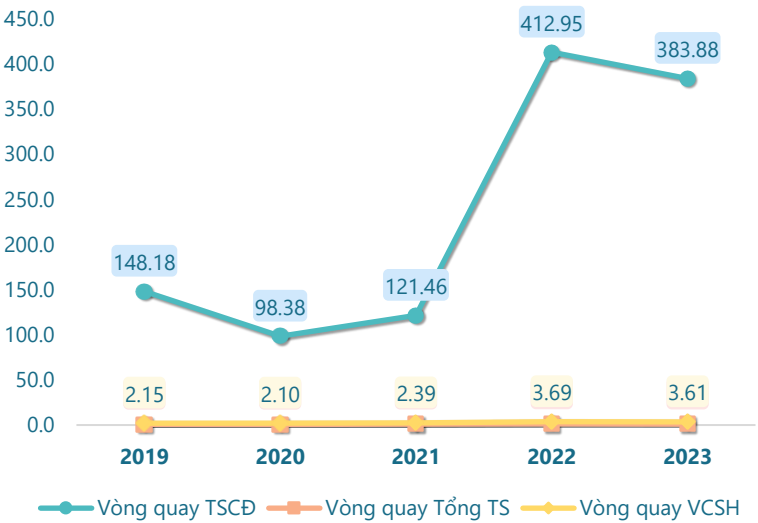
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



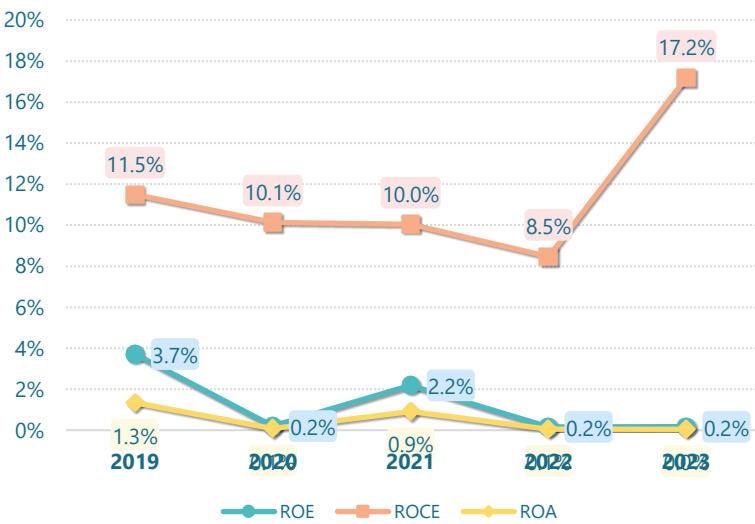
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



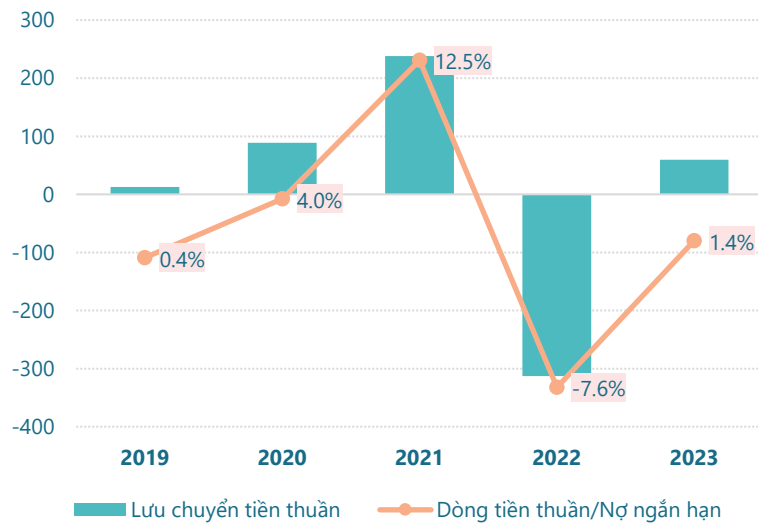
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



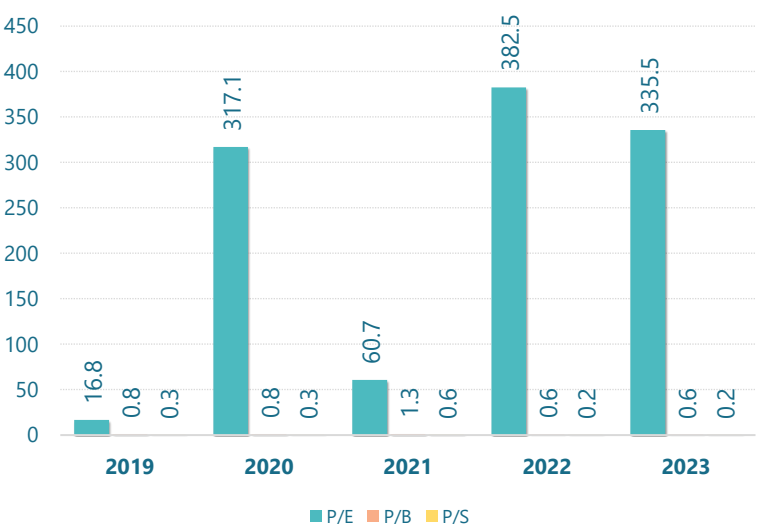
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)